

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-HĐTV ngày 31/3/2026 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY LẬP VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP**

Số ...*27*.../TB- CIPC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026*

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

**Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 về việc bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2026-2031) ngày 28/4/2026;

Căn cứ Quyết định của HĐQT về việc Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty nhiệm kỳ V (2026-2031) ngày 28/4/2026,

Công ty cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp thông báo như sau:

**Trường hợp bổ nhiệm:**

- Ông Vương Khả Hải
  - Chức vụ trước bổ nhiệm: Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ IV (2021-2026)
  - Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ V
  - Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ HĐQT (2026-2031)
  - Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 28/4/2026
- Ông Trần Văn Long
  - Chức vụ trước bổ nhiệm: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty nhiệm kỳ IV
  - Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty nhiệm kỳ V
  - Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ HĐQT (2026-2031)
  - Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 28/4/2026
- Ông Ngô Quang Hưng
  - Chức vụ trước bổ nhiệm: Phó Giám đốc Công ty
  - Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ V
  - Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ HĐQT (2026-2031)
  - Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 28/4/2026



4. Ông Ngô Đức Cường
  - Chức vụ trước bổ nhiệm: Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ IV
  - Chức vụ được bổ nhiệm: Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ V
  - Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ HĐQT (2026-2031)
  - Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 28/4/2026
5. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh
  - Chức vụ trước bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV
  - Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V
  - Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ HĐQT (2026-2031)
  - Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 28/4/2026
6. Ông Trần Xuân Đường
  - Chức vụ trước bổ nhiệm: Trưởng phòng KHKT
  - Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V
  - Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ HĐQT (2026-2031)
  - Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 28/4/2026

**Trường hợp miễn nhiệm:**

1. Ông Phạm Hùng

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm: Thành viên HĐQT khoá IV
  - Không còn đảm nhiệm chức vụ: Thành viên HĐQT
  - Chức vụ còn nắm giữ: không / Sau khi miễn nhiệm ông Phạm Hùng không còn là người nội bộ của Công ty
  - Lý do miễn nhiệm (nếu có): Hết nhiệm kỳ HĐQT
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 28/4/2026

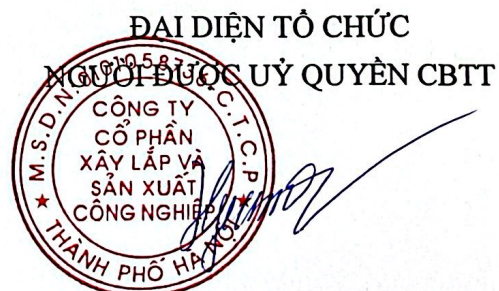
2. Ông Trần Đức Hoàng

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm: Thành viên BKS khoá IV
- Không còn đảm nhiệm chức vụ: Thành viên BKS
- Chức vụ còn nắm giữ: không / Sau khi miễn nhiệm ông Trần Đức Hoàng không còn là người nội bộ của Công ty
- Lý do miễn nhiệm (nếu có): Hết nhiệm kỳ HĐQT
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 28/4/2026

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/4/2026 tại đường dẫn <http://www.cipc.vn/> , mục Tin cổ đông/ Thông tin cổ đông.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐH.
- Biên bản bầu Trưởng BKS
- Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT.
- Quyết định bổ nhiệm Giám đốc



NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG

Hà nội, Ngày 28 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức ngày 28/4/2026;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025.

1. Các chỉ tiêu chính:

| TT  | Chỉ tiêu  | ĐVT     | KH 2025    | TH 2025    | Tỷ lệ TH/KH (%) | Ghi chú                               |
|-----|---|---------|------------|------------|-----------------|---------------------------------------|
| 1   | Tổng doanh thu                                      | Tr.đ    | 143.664    | 113.873    | 79,2%           |                                       |
| 1.1 | Doanh thu XL&SXCN                                   | Tr. đ   | 140.340    | 106.704    | 76%             |                                       |
| 1.2 | Doanh thu khác:                                     | Tr. đ   | 3.324      | 7.169      | 218%            |                                       |
|     | + Từ cho thuê TS                                    | nt      |            | 3.544      |                 |                                       |
|     | + Từ xử lý công nợ                                  | nt      |            | 1.719      |                 |                                       |
|     | + Từ thu nhập khác                                  | nt      |            | 1.846      |                 |                                       |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế (*)                            | Tr.đ    | 313        | 89         | 28%             |                                       |
| 3   | Tổng quỹ lương                                      | Tr.đ    | 4.028      | 4.626      | 114%            | (không bao gồm thù lao HĐQT, BKS, TK) |
| -   | Quỹ lương LĐ trong SD đóng BHXH                     |         |            | 2.400      |                 |                                       |
| -   | Quỹ lương BĐHDA                                     |         |            | 2.226      |                 |                                       |
| 4   | Tiền lương bình quân (LĐ trong danh sách đóng BHXH) | Đ/ng/th | 10.385.000 | 9.524.000  |                 |                                       |
| 5   | Chia cổ tức   | %       | Không chia | Không chia |                 |                                       |

Ghi chú: - Lợi nhuận 2025 chưa bao gồm xử lý tồn tại tài chính tại các công trình và lãi vay quá hạn tại Ngân hàng BIDV.

- Tiền lương 2025 đã được quyết toán và được đưa vào chi phí hợp lệ.

2. Các nội dung khác trong hoạt động SXKD năm 2025 (Chi tiết trong báo cáo ĐH)

**Điều 2:** Thông qua Tổng hợp kết quả SXKD và Công tác quản trị trong nhiệm kỳ IV (2021-2026). (Chi tiết trong báo cáo ĐH).

**Điều 3:** Thông qua các chỉ tiêu chính kế hoạch 2026; Mục tiêu chiến lược nhiệm kỳ V (2026-2031) và các giải pháp thực hiện.

**1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026**

| TT | CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU                              | ĐVT          | KH NĂM 2026    | GHI CHÚ   |
|----|---|--------------|----------------|---|
| 1  | <b>Tổng doanh thu</b>                             | <b>Tr. đ</b> | <b>114.382</b> |   |
| -  | Doanh thu xây lắp, SXCN                           | Tr. đ        | 110.439        |   |
| -  | Doanh thu khác (cho thuê tài sản và dịch vụ khác) | Tr. đ        | 3.943          |   |
| 3  | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                         | <b>Tr. đ</b> | <b>304</b>     |   |
| 4  | Tổng quỹ lương                                    | Tr đ         | 3.000          | Cho người LĐ trong danh sách đóng BH (không bao gồm thù lao HĐQT, BKS, TK và lương BĐHDA) |
| 5  | Thu nhập BQ (đ/ng/tháng)                          | Đ/ng/th      | 12.000.000     |   |

*Ghi chú: Dự kiến kết quả SXKD năm 2026 nói trên chưa bao gồm xử lý các tồn tại tài chính các công trình tồn đọng và nợ xấu tại BIDV.*

**2. Mục tiêu chiến lược nhiệm kỳ V (2026-2031) và các giải pháp thực hiện.** (Chi tiết trong báo cáo ĐH).

**Điều 4:** Thông qua thực hiện thù lao HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026. (Chi tiết trong báo cáo ĐH).

**Điều 5:** Thông qua phân phối lợi nhuận và chia cổ tức.

- Năm 2025: Không chia.
- Kế hoạch năm 2026: Không chia.

**Điều 6:** Thông qua báo cáo việc tuân thủ quy định của Nhà nước về việc không đủ điều kiện là công ty đại chúng. (Chi tiết trong báo cáo ĐH).

**Điều 7:** Thông qua Báo cáo tài chính 2025 đã kiểm toán. (Chi tiết trong báo cáo ĐH).

**Điều 8:** Thông qua báo cáo của ban kiểm soát năm 2025 và tổng hợp 5 năm nhiệm kỳ IV (2021-2026). (Chi tiết trong báo cáo ĐH).

**Điều 9:** Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 theo tờ trình của Ban kiểm soát. (Chi tiết trong báo cáo ĐH).

**Điều 10:** Thông qua Kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2026-2031). Cụ thể:

1. Hội đồng quản trị:
  - 1.1. Ông Vương Khả Hải
  - 1.2. Ông Trần Văn Long
  - 1.3. Ông Ngô Quang Hưng
2. Ban kiểm soát:
  - 2.1 Ông Ngô Đức Cường
  - 2.2 Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh
  - 2.3 Ông Trần Xuân Đường

**Điều 11:** Đại hội thông qua toàn văn Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.

**Điều 12:** Điều khoản thi hành: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty, các cổ đông của Công ty; các đơn vị và những cá nhân có liên quan, có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐH  
CHỦ TỊCH HĐQT**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**VƯƠNG KHẢ HẢI**

**C.T.C.P  
HỘI**

Hà nội, Ngày 28 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỶ V (2026-2031)  
(Lần thứ nhất)**

Căn cứ Biên bản bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2026-2031) tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 ngày 28/4/2026. Hôm nay, 11h00 cùng ngày Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2026-2031) - Công ty cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp họp phiên thứ nhất, gồm:

1. Ông Ngô Đức Cường
2. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh
3. Ông Trần Xuân Đường

**NỘI DUNG HỌP:** Bầu Trưởng ban kiểm soát Công ty

Ứng cử: Không

Đề cử: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh đề cử ông Ngô Đức Cường làm Trưởng ban kiểm soát.

**Ban kiểm soát tiến hành bầu cử bằng hình thức biểu quyết:**

**Chức vụ Trưởng ban kiểm soát:** Biểu quyết 3/3 đồng ý bầu ông: Ngô Đức Cường giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ V (2026-2031).

Kể từ ngày: 28/4/2026.

Biên bản được lập xong hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày; được đọc lại cho các thành viên cùng nghe và thống nhất ký tên.

**THÀNH VIÊN HĐQT KÝ TÊN**

1. Ông Ngô Đức Cường:.....

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh .....

3. Ông Trần Xuân Đường .....

Số: 39.../QĐ-CIPC-HĐQT

Hà Nội, Ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỶ V (2026-2031)**

Về việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị

Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp (sửa đổi lần 8) đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 28/4/2026 về việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ V (2026-2031),

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Bổ nhiệm ông Vương Khả Hải – thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp và SXCN nhiệm kỳ V (2026-2031),

Giữ chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thời gian: Kể từ ngày 28/4/2026.

**Điều 2:** Ông Vương Khả Hải thực hiện đúng trách nhiệm của mình theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát Công ty, Ban Giám đốc Công ty và cá nhân ông Vương Khả Hải căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3,

- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**VƯƠNG KHẢ HẢI**

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc: **Bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Công ty**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ SXCN**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp (sửa đổi lần 8) đã được thông qua ĐHCĐ thường niên năm 2023;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 01 ngày 28/4/2026 về việc Bổ nhiệm Giám đốc Công ty;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1: Bổ nhiệm lại Ông: TRẦN VĂN LONG**

Sinh ngày: 07/12/1976 - Nghề nghiệp: Kỹ sư kinh tế xây dựng

Số CCCD: 001076017461, Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 18/12/2021.

Giữ chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp.

Thời gian: Kể từ ngày 28/4/2026 và theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị

**Điều 2:** Lương và thu nhập khác của ông Trần Văn Long được hưởng theo Quy chế trả lương hiện hành của Công ty.

**Điều 3:** Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty; Ban kiểm soát Công ty; Ban Giám đốc Công ty; Các phòng chức năng Công ty và ông Trần Văn Long căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (th/h;)
- Lưu VT, HĐQT.



**VƯƠNG KHẢ HẢI**